

KẾ HOẠCH

Thực hiện trợ giúp người khuyết tật năm 2021 trên địa bàn Tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 1987/KH-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2021 trên địa bàn Tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận các chính sách trợ giúp về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, trợ giúp pháp lý, văn hóa, thể thao và du lịch..., thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội hàng tháng cho người khuyết tật và các chính sách hỗ trợ kèm theo, vận động nguồn lực xã hội để trợ giúp người khuyết tật nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật, từng bước để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động của xã hội.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải cụ thể, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và khả năng tiếp cận của người khuyết tật.

- Các sở, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời thông tin, trao đổi những vấn đề khó khăn để cùng thống nhất biện pháp giải quyết nhằm đạt được kết quả cao nhất.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về chính sách đối với người khuyết tật, Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 1987/KH-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa khuyết tật, phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, để mọi người biết cách chủ động phát hiện sớm, phòng ngừa khuyết tật và những người khuyết tật được hưởng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cũng như các dịch vụ của cộng đồng.

- Tuyên truyền về các tấm gương người khuyết tật vượt khó, vươn lên trong cuộc sống, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác trợ giúp người khuyết tật, phòng chống phân biệt đối xử với người khuyết tật; đặc biệt, tăng cường công tác tuyên truyền nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày Vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam (10/8) và Ngày Người khuyết tật thế giới (03/12).

2. Hoạt động trợ giúp y tế

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện sớm, kịp thời để giảm thiểu khuyết tật bẩm sinh, tai nạn thương tích và khuyết tật do các nguy cơ khác; tuyên truyền, tư vấn, cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người khuyết tật.

- Tiếp nhận tài trợ từ các tổ chức phi chính phủ, các nhà hảo tâm để xây dựng khu vật lý trị liệu và phục hồi chức năng cho đối tượng đang được chăm sóc tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh theo đúng quy định.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

3. Trợ giúp về giáo dục

- Thực hiện đầy đủ các hỗ trợ, chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật.

- Vận động gia đình có trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học, có khả năng tham gia học tập đưa trẻ khuyết tật đến trường; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được học tập phù hợp với nhu cầu và khả năng của người khuyết tật, đặc biệt là trẻ em khuyết tật mầm non được can thiệp giáo dục sớm và trẻ khuyết tật trong độ tuổi đi học được đến trường.

4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Thống kê các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với người khuyết tật và nhu cầu học nghề của người khuyết tật, tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật có nhu cầu theo quy định; quan tâm liên hệ, kết nối với các doanh nghiệp, cá nhân nhằm tạo việc làm cho người khuyết tật sau khi học nghề.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người khuyết tật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật có nhu cầu được học nghề và tìm việc làm phù hợp; thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật theo quy định (khi doanh nghiệp có nhu cầu).

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, người khuyết tật, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi từ hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

- Vận động nguồn lực xã hội để hỗ trợ vốn, xây dựng mô hình sinh kế cho người khuyết tật/gia đình người khuyết tật.

5. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn và tiêu chuẩn xây dựng công trình công cộng để đảm bảo cho người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng. Trong quá trình tiến hành đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo công trình công cộng, yêu cầu phải tuân thủ hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để bảo đảm người khuyết tật tiếp cận.

6. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

- Tiếp tục vận động các đơn vị vận tải thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng cho người khuyết tật; khuyến khích, vận động đơn vị vận tải đầu tư mới phương tiện giao thông công cộng có chỗ ưu tiên cho người khuyết tật, có công cụ hỗ trợ lên, xuống thuận tiện hoặc sự trợ giúp phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật.

- Chỉ đạo các đơn vị vận tải ưu tiên bố trí mua vé, hỗ trợ, sắp xếp chỗ ngồi thuận tiện cho người khuyết tật khi sử dụng các phương tiện giao thông công cộng. Người khuyết tật khi tham gia giao thông công cộng được sử dụng các phương tiện hỗ trợ hoặc sự trợ giúp tương ứng; được phép mang theo và miễn phí khi mang phương tiện, thiết bị hỗ trợ phù hợp. Đối với xe khách tuyến cố định bố trí chỗ ngồi ưu tiên cho người khuyết tật, người cao tuổi và phụ nữ đang mang thai theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Tiếp tục chỉ đạo và kiểm tra các bến xe khách có kế hoạch nâng cấp, cải tạo một số hạng mục công trình trong bến xe thực hiện đúng các quy chuẩn của ngành xây dựng nhằm đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Tổ chức ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

8. Trợ giúp pháp lý

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý, tại các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương. Bảo đảm 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có nhu cầu.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động thích hợp.

9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Nghiên cứu tổ chức các hội thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao dành cho người khuyết tật.

- Chỉ đạo các cơ sở có thu phí dịch vụ thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ khi người khuyết tật trực tiếp tham gia, sử dụng các dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch tại các cơ sở văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Tạo điều kiện để người khuyết tật tập luyện và tham gia các giải thể thao dành cho người khuyết tật.

10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ yếu thế.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng.

11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Hỗ trợ người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

- Phối hợp với Bệnh viện về Chính hình và Phục hồi chức năng tổ chức khám sàng lọc và chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn Tỉnh.

12. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về hoạt động trợ giúp người khuyết tật do Trung ương và các tổ chức phi chính phủ tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan và nguồn kinh phí được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ngành, địa phương (nếu có).

- Từ nguồn xã hội hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát các hoạt động và tổng hợp kết quả của các sở, ngành tỉnh và địa phương báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực trợ giúp người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng cho người khuyết tật/gia đình người khuyết tật.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về người khuyết tật và các vấn đề khuyết tật cho cộng đồng.

- Rà soát nhu cầu học nghề và tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật; phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật.

- Phối hợp với Bệnh viện về Chỉnh hình và Phục hồi chức năng tổ chức khám sàng lọc và chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn Tỉnh.

2. Sở Y tế

Chủ trì triển khai các hoạt động trợ giúp y tế đối với người khuyết tật; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận giáo dục.

- Tham mưu thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học, bảo đảm điều kiện tiếp cận giáo dục đối với người khuyết tật ở các cơ sở giáo dục có trẻ khuyết tật học, hòa nhập.

4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai nội dung Kế hoạch, trong đó quan tâm cân đối, bố trí kinh phí thực hiện.

5. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, thẩm định thiết kế và tổ chức kiểm tra việc thực hiện thiết kế thi công xây dựng và sửa chữa các công trình công cộng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật nhằm đảm bảo điều kiện tiếp cận và sử dụng đối với người khuyết tật.

6. Sở Giao thông vận tải

Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông cho người khuyết tật.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hậu Giang tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách trợ giúp của Đảng, Nhà nước đối với người khuyết tật, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn Tỉnh và các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

8. Sở Tư pháp

Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tổ chức các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý, kết hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật bằng nhiều hình thức theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, đảm bảo 100% người khuyết tật được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao dành cho người khuyết tật; chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu thành lập Câu lạc bộ thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận, tham gia.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi đến với người dân; ưu tiên thực hiện cho vay người lao động là người khuyết tật, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động lao động là người khuyết tật có nhu cầu vay vốn để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

11. Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ Người khuyết tật - Trẻ mồ côi - Bệnh nhân nghèo tỉnh, Hội Người mù tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động; vận động kinh phí xã hội để hỗ trợ cho người khuyết tật, xây dựng các mô hình sinh kế cho người khuyết tật.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các hoạt động trợ giúp phụ nữ khuyết tật.

14. UBND huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; thực hiện tốt chính sách trợ giúp đối với người khuyết tật, nhất là chính sách về y tế, giáo dục, trợ cấp xã hội hàng tháng.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 05 tháng 12 năm 2021 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện trợ giúp người khuyết tật năm 2021 trên địa bàn Tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại Mục IV;
- Lưu: VT, NCTH.CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thu Ánh